

KẾ HOẠCH CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG NĂM 2020

Căn cứ kết quả đánh giá ngoài năm 2016; Căn cứ Công văn số 401/KH-ĐHCNTT&TT ngày 14/8/2017 của nhà trường về việc ban hành Kế hoạch cải thiện chất lượng sau đánh giá ngoài cơ sở giáo dục giai đoạn 2017 - 2021;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học (25 tiêu chuẩn/111 tiêu chí);

Căn cứ Công văn số 25/ĐHCNTT&TT-ĐBCL ngày 18/01/2019 về việc Phân công thực hiện công tác tự đánh giá cơ sở giáo dục theo Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo (25 tiêu chuẩn/111 tiêu chí);

Căn cứ kết quả khảo sát ý kiến của các bên liên quan năm 2019 (Kết quả khảo sát Người học đánh giá hiệu quả môn học, Khảo sát người học trước khi tốt nghiệp, Khảo sát cựu sinh viên, Nhà tuyển dụng).

A. KẾ HOẠCH ĐỐI VỚI CÁC PHÒNG/TRUNG TÂM

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
I. Các nội dung công việc thực hiện Công văn 401/KH-ĐHCNTT&TT; Phát huy các điểm mạnh và khắc phục các tồn tại sau đánh giá ngoài đối với các tiêu chí chưa đạt yêu cầu: 5.7, 7.2, 7.5, 9.1								
1	5.7	Xây dựng chính sách thu hút CBGV có trình độ cao, có kinh nghiệm và thâm niên công tác về trường công tác	Phòng HC -TC	Các đơn vị	12/2020	Chính sách thu hút		
2	7.2	Hỗ trợ thủ tục gia hạn kịp thời cho các đề tài gặp trở ngại và khó khăn do khách quan trong quá trình thực hiện đề tài	Phòng KHCN&HTQT	Hội đồng kiểm tra đề tài các cấp; các chủ nhiệm đề tài	12/2020	Các văn bản bổ sung, điều chỉnh thuyết minh đề tài		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
3	7.5	Tăng cường đầu tư nguồn lực cho các đề tài, dự án KH&CN có khả năng CGCN, thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu	Phòng KHCN&HTQT	Các Khoa	12/2020	- Cấp kinh phí thực hiện đề tài các cấp Đại học, Cơ sở và Sinh viên là 244.800.000 đồng. - Cấp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cấp cơ sở có sản phẩm ứng dụng phục vụ công tác quản lý và đào tạo trong trường là 800.000.000 đồng		
4	9.1	Bổ sung học liệu ngoại văn, quốc ngữ	Trung tâm TT - TV	Các Khoa	12/2020	Bổ sung 200 tài liệu số, số hóa 65.000 trang tài liệu	150.000.000	

II. Các nội dung công việc thực hiện Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT (25 tiêu chuẩn; 111 tiêu chí)

5	1.2	Hoàn thiện hệ thống maket giới thiệu về tầm nhìn, sứ mạng, giá trị văn hóa của nhà trường; Tiếp tục truyền thông về tầm nhìn, sứ mạng giá trị văn hóa của nhà trường	Phòng HC-TC	- Phòng QTPV - Phòng Đào tạo - TT TS&PTKNNN	6/2020	Hệ thống maket giới thiệu về tầm nhìn, sứ mạng, giá trị văn hóa của nhà trường và được truyền thông, quảng bá rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng; được lồng ghép vào thông tin tuyển sinh.		
6	3.4	Biên bản đánh giá viên chức, công chức... Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quyết định luân chuyển lãnh đạo quản lý	Phòng HC-TC		12/2020	Phiếu đánh giá phân loại cán bộ, công chức Quyết định		
7	5.2	Phân công đơn vị/bộ phận chịu trách nhiệm theo dõi và giám sát việc thực hiện các chính sách về đào tạo, KHCN và phục vụ cộng đồng Ban hành văn bản về quy trình giám sát sự tuân thủ các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.	Phòng KT&ĐBCLGD	- Phòng Đào tạo - Phòng CT HSSV - Phòng KHCN & QHQT	6/2020 12/2020	Văn bản phân công đơn vị/ bộ phận chịu trách nhiệm theo dõi và giám sát việc thực hiện các chính sách. Văn bản về quy trình giám sát.		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
		<p>Phổ biến các quy định về việc theo dõi, giám sát việc thực hiện các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.</p> <p>Định kỳ hàng năm có báo cáo về việc triển khai thực hiện việc giám sát các chính sách</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Phòng CT HSSV - Các khoa. -Đảng ủy -Hội đồng trường -Phòng Đào tạo; -Phòng CT HSSV; -Phòng KHCN&QHQT -Phòng HC-TC 		<p>Tài liệu phổ biến các quy định về thực hiện, theo dõi, giám sát việc thực hiện các chính sách.</p> <p>Các báo cáo hằng năm về giám sát việc thực hiện các chính sách. Các Nghị quyết của Đảng ủy, hội đồng trường;</p> <p>Các quyết định của Ban giám hiệu về các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.</p> <p>Biên bản các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuyên đề.</p>		
8	5.3	Xây dựng quy định về việc định kỳ rà soát các chính sách về đào tạo và báo cáo, đánh giá việc thực hiện các chính sách đào tạo	Phòng Đào tạo	Phòng HC-TC	12/2020	Quy trình		
9	5.4	Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng được cải tiến nhằm tăng hiệu quả hoạt động của cơ sở giáo dục, đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.	Phòng Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng CT HSSV - TT TS&PTKNNN 	12/2020	Báo cáo khảo sát các bên liên quan		
10	6.6	Các chế độ, chính sách, quy trình và quy hoạch về nguồn nhân lực được rà soát thường xuyên.	Phòng HC-TC	Các đơn vị	12/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả rà soát quy hoạch về nguồn nhân lực hằng năm (nếu có). - Xây dựng và triển khai bộ tiêu chí thi đua nội bộ của Trường ĐHCNTT&TT. - Tổng hợp phân loại đánh giá CBVC, NLD hàng năm; Kết quả thi đua khen thưởng năm học. 		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
11	6.7	Các chế độ, chính sách, quy trình và quy hoạch nguồn nhân lực được cải tiến để hỗ trợ đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.	Phòng HC-TC	Các đơn vị	12/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Đề án vị trí việc làm. - Kế hoạch Đào tạo bồi dưỡng CBVC, NLD hàng năm và kết quả thực hiện. - Điều chỉnh, bổ sung tiêu chuẩn, quy trình tuyển dụng cán bộ, GV, nhân viên (nếu có). - Kế hoạch và dự toán kinh phí đào tạo, phát triển đội ngũ. 		
12	7.2	Cải tạo sửa chữa hạ tầng khu công trường, hệ thống thoát nước trước nhà C1, hệ thống thoát nước sau giảng đường C5.	Phòng QT - PV	Phòng KHTC	12/2020	Cải tạo, sửa chữa lại những chỗ hỏng, xuống cấp đảm bảo mỹ quan.	7.000.000.000	
		Đầu tư xây dựng hàng rào đảm bảo an toàn xung quanh hồ sinh thái ICTU.				Xây dựng hàng rào xung quanh hồ đảm bảo an toàn.	500.000.000	
		Đầu tư mới phòng thực hành thí nghiệm Công nghệ Điện tử truyền thông và Công nghệ Điều khiển tự động				Đầu tư mới 02 phòng thực hành thí nghiệm Khoa CNTT-TT và Khoa CNTTĐH.	8.000.000.000	
		Tăng cường năng lực cơ sở vật chất, ứng dụng khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng lực đào tạo.				Cải tạo lại giảng đường C4 và đầu tư các trang thiết bị phục vụ đào tạo.	33.000.000.000	
13	7.3	Bảo trì, nâng cấp thiết bị CNTT, hạ tầng máy tính, mạng	Trung tâm TT - TV	Phòng QT - PV	12/2020	Công văn số 66/ĐHCNTT&TT	200.000.000	
14	7.4	Tăng cường nguồn lực học tập thư viện, CSDL trực tuyến, bài giảng điện tử	Trung tâm TT - TV	Các đơn vị	12/2020	Đủ học liệu cho các môn đang giảng dạy (đảm bảo thực hiện đúng nội dung Công văn số 527/ĐHTN-ĐT ngày 24/4/2013 V/v quy định tài liệu giảng dạy của giảng viên)	150.000.000	
15	8.1	Lập kế hoạch phát triển mạng lưới các đối tác để đạt được mục tiêu, sứ mạng của Trường	Phòng KHCN&HTQT	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng HC-TC - Phòng Đào tạo - Các Khoa 	12/2020	Kế hoạch chiến lược phát triển hợp tác quốc tế giai đoạn 2020 - 2025.		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
16	8.2	Xây dựng các chính sách, quy trình, thỏa thuận nhằm thúc đẩy các hoạt động hợp tác với các đối tác của Trường	Phòng KHCN&HTQT	- Phòng HC-TC - Phòng Đào tạo - Các Khoa	12/2020	Ban hành 01 Quy trình, chính sách ưu đãi nhằm thu hút và phát triển các hoạt động HTQT		
17	8.3	Rà soát các đối tác, mạng lưới quan hệ đối ngoại của Trường	Phòng KHCN&HTQT	- Phòng HC-TC - Phòng Đào tạo - Các Khoa	12/2020	Danh sách đối tác được rà soát, bổ sung		
18	8.4	Cải thiện mạng lưới quan hệ đối ngoại nhằm đạt được mục tiêu, sứ mạng của Trường	Phòng KHCN&HTQT	- Phòng HC-TC - Phòng Đào tạo - Các Khoa	12/2020	Duy trì hiệu quả các mối hợp tác có sẵn và mở rộng hợp tác với 01 – 03 đối tác mới		
19	9.1	Ban hành Quy định về hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục.	Phòng KT&ĐBCLGD		12/2020	Quy định về hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục.		
20	9.2	Ban hành chính sách bảo đảm chất lượng giáo dục của CSGD.	Phòng KT&ĐBCLGD		12/2020	Chính sách bảo đảm chất lượng giáo dục		
21	10.3	Hoàn thiện báo cáo tự đánh giá ít nhất 03 CTĐT	Phòng KT&ĐBCLGD	Các đơn vị liên quan	8/2020	Báo cáo TĐG		
22	12.1	Xây dựng văn bản quy định, hướng dẫn việc thực hiện cải tiến chất lượng	Phòng KT&ĐBCLGD	Phòng HC-TC	12/2020	Văn bản quy định		
23	13.1	Xây dựng và triển khai kế hoạch xúc tiến tuyển sinh và công tác truyền thông.	Phòng Đào tạo	Trung tâm TS&PTKNNN	12/2020	Kế hoạch và kết quả tuyển sinh		
24	13.2	Xác định chỉ tiêu tuyển sinh năm 2020 theo quy định của Bộ GD&ĐT	Phòng Đào tạo	Trung tâm TS&PTKNNN	4/2020	- Biểu mẫu về các điều kiện xác định chỉ tiêu theo quy định - Bản đăng ký chỉ tiêu chính thức năm 2020		
		Xây dựng đề án tuyển sinh các hệ năm 2020				- Đề án tuyển sinh các hệ năm 2020		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
25	13.3	Xây dựng Quy chế Tuyển sinh các hệ	Phòng Đào tạo		3/2020	- Quy chế tuyển sinh hệ ĐHCQ năm 2020 - Thông tư về xác định chỉ tiêu năm 2020		
		Xây dựng quy trình giám sát công tác tuyển sinh			12/2020	Quy trình giám sát tuyển sinh		
		Xây dựng quy trình nhập học		Các đơn vị liên quan	12/2020	Quy trình nhập học		Phòng CT HSSV cung cấp MC
26	13.4	- Thực hiện biện pháp giám sát việc nhập học - Đánh giá phân tích kết quả nhập học	Phòng Đào tạo	Các đơn vị liên quan	12/2020	Biện pháp giám sát việc nhập học		
27	13.5	Báo cáo tổng kết công tác tuyển sinh	Phòng Đào tạo	Các phòng liên quan	12/2020	Báo cáo tổng kết tuyển sinh		
28	14.1	Xây dựng hệ thống đề thiết kế, phát triển, giám sát, rà soát, thẩm định, phê duyệt và ban hành các chương trình dạy học cho tất cả các chương trình đào tạo và các môn học/học phần có sự đóng góp và phản hồi của các bên liên quan.	Phòng Đào tạo		12/2020	Ban hành các quy trình: - Mở ngành/chuyên ngành, - Quản lý đề cương học phần, - Cập nhật chương trình đào tạo		
29	14.4	Thu thập đánh giá chương trình đào tạo của sinh viên trước khi tốt nghiệp	Phòng Đào tạo	- Phòng KT&ĐBCL - Phòng CT HSSV	12/2020	Báo cáo kết quả triển khai lấy ý kiến phản hồi đánh giá khóa học của sinh viên trước khi tốt nghiệp năm học 2019-2020		
30	14.5	Quy trình thiết kế, đánh giá và chương trình dạy học được cải tiến để đảm bảo sự phù hợp và cập nhật nhằm đáp ứng nhu cầu luôn thay đổi của các bên liên quan.	Phòng Đào tạo	- TTTS&PTKNNN - Phòng CT HSSV	12/2020	Quy trình thiết kế, đánh giá và chương trình dạy học được cải tiến		
31	15.4	Thực hiện giám sát hoạt động dạy và học	Phòng KT&ĐBCLGD	Các Khoa	Hàng tháng	Báo cáo kết quả thanh kiểm tra hàng tháng		
32	16.1	Ban hành Quy định xây dựng ngân hàng đề thi.	Phòng KT &ĐBCL		6/2020	Quy trình Xây dựng ngân hàng đề thi		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
33	16.3	Báo cáo phân tích kết quả thi đối với từng môn học/học phần theo các hình thức đánh giá	Phòng KT & DBCL		9/2020	Báo cáo phân tích kết quả thi đối với từng môn học		
34	17.1	Lập kế hoạch, thông báo: - Tổ chức các hoạt động ngoại khóa. - Hỗ trợ SV hết thời gian đào tạo, SV có kết quả học tập kém. - Hỗ trợ SV về các hoạt động chính sách.	Phòng CT HSSV	Các đơn vị	12/2020	- Kế hoạch tổ chức hoạt động ngoại khóa. - Hỗ trợ SV kém và SV có hoàn cảnh khó khăn và các dịch vụ hỗ trợ khác.		
		- Lập danh sách trúng tuyển với SV K19 - Kế hoạch, biên bản xét tốt nghiệp năm 2020 - Phương án quản lý phần mềm, modul quản lý sinh viên		- Phòng Đào tạo - Các Khoa	12/2020	- Danh sách SV K19 - Quyết định và danh sách SV tốt nghiệp. - Kết quả điểm rèn luyện quá trình học, điểm học tập - Cơ sở dữ liệu về SV năm 2020		
35	17.2	Lập kế hoạch: - Công tác tư vấn, hỗ trợ người học. - Hoạt động, thành lập các CLB đội nhóm.	Phòng CT HSSV	Các đơn vị	12/2020	- Quyết định phân công nhiệm vụ các đơn vị tư vấn, hỗ trợ người học - Danh sách, Quyết định thành lập các CLB, Hội, Nhóm - Khảo sát người học về hiệu quả của các hoạt động phục vụ, hỗ trợ và giám sát.		
36	17.3	- Xây dựng phiếu khảo sát, dữ liệu khảo sát gốc, báo cáo kết quả khảo sát của sinh viên trước khi tốt nghiệp và sau tốt nghiệp. - Tổng hợp phiếu đánh giá, khảo sát của doanh nghiệp, nhà tuyển dụng về chương trình của nhà trường	Phòng CT HSSV	Phòng Đào tạo	12/2020	Báo cáo kết quả khảo sát sinh viên trước khi tốt nghiệp, sau khi tốt nghiệp năm 2019		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
37	17.4	Xây dựng kế hoạch: - Cải thiện chất lượng phục vụ - Hoạt động cho giáo viên chủ nhiệm kiêm cố vấn học tập	Phòng CT HSSV		12/2020	Kế hoạch, báo cáo		
38	18.1	Điều chỉnh, bổ sung quy định/hướng dẫn công tác quản lý, quy trình xây dựng và đề xuất các hoạt động nghiên cứu, quy định về khối lượng NCKH đối với cán bộ, giảng viên	Phòng KHCN&HTQT	- Phòng HC-TC - Các Khoa	12/2020	Văn bản bổ sung, điều chỉnh Quy định về công tác quản lý hoạt động KHCN của trường		
39	18.2	Triển khai các hoạt động hợp tác NCKH hoặc chuyên gia công nghệ với doanh nghiệp hoặc tổ chức xã hội; có hoạt động NCKH hợp tác/phối hợp với các cơ sở nghiên cứu trong và ngoài	Phòng KHCN&HTQT	Các Khoa	6/2020	Được phê duyệt thực hiện mới ít nhất 01 đề tài hợp tác với địa phương		
40	18.4	Lấy ý kiến khảo sát của các bên liên quan về công tác quản lý nghiên cứu khoa học	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị trong và ngoài trường có liên quan	12/2020	Cơ sở dữ liệu (phiếu khảo sát, dữ liệu khảo sát gốc, báo cáo kết quả khảo sát) về đánh giá, phản hồi của các bên liên quan đối với công tác nghiên cứu khoa học		
41	19.2	Các tài sản trí tuệ được đăng ký bảo hộ theo đúng quy định của pháp luật.	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị có liên quan	12/2020	01 sản phẩm được chấp nhận đơn hợp lệ của cục sở hữu trí tuệ		
42	20.1	Xây dựng kế hoạch thiết lập và phát triển các mối quan hệ hợp tác và đối tác trong nghiên cứu	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị có liên quan	12/2020	Kế hoạch chiến lược phát triển hoạt động hợp tác và đối tác trong nghiên cứu		
43	20.2	Triển khai được các chính sách và quy trình thúc đẩy hợp tác và đối tác nghiên cứu	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị có liên quan	12/2020	Chính sách thúc đẩy hợp tác và đối tác nghiên cứu của Trường		
44	20.3	Xây dựng hệ thống rà soát tính hiệu quả của hợp tác và đối tác nghiên cứu	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị có liên quan	12/2020	Bảng thống kê hiệu quả của quá trình hợp tác với các đối tác nghiên cứu		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
45	20.4	Các hoạt động hợp tác và đối tác nghiên cứu được cải thiện để đạt được mục tiêu nghiên cứu	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị có liên quan	12/2020	Ký kết được 01-03 văn bản hợp tác nghiên cứu với đối tác	30.000.000	
46	21.1	Xây dựng kế hoạch tổ chức và triển khai các hoạt động thực hiện tầm nhìn và sứ mạng của nhà trường.	Phòng CT HSSV	Phòng HC-TC	12/2020	- Các hợp đồng, hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp, đơn vị. - Các hoạt động của trang tin điện tử ictu.edu.vn - Văn bản quy định về chế độ chính sách tổ chức và triển khai các hỗ trợ chính sách cho hoạt động phục vụ người học, doanh nghiệp.		
47	21.2	Xây dựng chế độ chính sách, hướng dẫn, kế hoạch của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.	Phòng CT HSSV		12/2020	- Hồ sơ hướng dẫn, các chế độ chính sách của nhà trường. - Báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động kết nối và phục vụ		
48	21.3	Xây dựng hệ thống khảo sát về việc kết nối và phục vụ cộng đồng. Triển khai công tác lấy ý kiến phản hồi của giảng viên, sinh viên và các bên liên quan	Phòng CT HSSV	- Phòng Đào tạo. - Các Khoa	12/2020	Báo cáo tổng kết, đánh giá.		
49	21.4	- Xây dựng văn bản hợp tác về việc cung cấp các dịch vụ phục vụ và kết nối cộng đồng - Lập danh mục các dịch vụ cộng đồng.	Phòng CT HSSV	- Phòng Đào tạo. - Các Khoa	12/2020	- Hợp đồng ký kết - Báo cáo thống kê Danh mục dịch vụ		
50	22.1	- Xây dựng cơ sở dữ liệu tuyển sinh đầu vào - Xây dựng cơ sở dữ liệu sinh viên theo từng ngành đào tạo - Xây dựng kế hoạch khảo sát sinh viên và cựu sinh viên.	Phòng CT HSSV	- Phòng Đào tạo. - Các Khoa	12/2020	- Quyết định trúng tuyển - Quyết định danh sách lớp. - Quyết định kết quả học tập, rèn luyện, tốt nghiệp... - Kế hoạch khảo sát và Báo cáo kết quả		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
51	22.2	Xây dựng kế hoạch đào tạo trong đó có xác định thời gian: tối đa, trung bình để người học tốt nghiệp và kế hoạch cải tiến.		Phòng Đào tạo	12/2020	Ban hành kế hoạch.		
52	22.3	Xây dựng kế hoạch tư vấn, hỗ trợ nghề nghiệp, hướng nghiệp, ngày hội việc làm, chương trình tuyên dụng phòng vấn việc làm.	Phòng CT HSSV	- Phòng Đào tạo. - Các Khoa	12/2020	- Ban hành kế hoạch - Báo cáo thống kê		
53	22.4	Xây dựng kế hoạch khảo sát doanh nghiệp, cơ quan có sinh viên, cựu sinh viên học tập và làm việc	Phòng CT HSSV	- Phòng Đào tạo. - Các Khoa	12/2020	- Kế hoạch khảo sát, Báo cáo kết quả		
54		Có kế hoạch cải tiến để tăng số lượng và chất lượng các hoạt động NCKH của đội ngũ giảng viên và cán bộ nghiên cứu.	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị có liên quan	02/2020	Kế hoạch Điều chỉnh Quy định về việc hỗ trợ kinh phí bài báo trên tạp chí quốc tế và phê duyệt đề tài có sản phẩm là bài báo trên tạp chí quốc tế		
55	23.1	Có hệ thống thu thập thông tin phản hồi của các bên liên quan về chất lượng hoạt động nghiên cứu của đội ngũ giảng viên và cán bộ nghiên cứu.			12/2020	Cơ sở dữ liệu (phiếu khảo sát, dữ liệu khảo sát gốc, báo cáo kết quả khảo sát) về đánh giá, phản hồi của các bên liên quan đối với công tác nghiên cứu khoa học		
56	23.3, 23.4	Có kế hoạch cải tiến để nâng cao chất lượng và số lượng của các loại hình và số lượng các công bố khoa học, bao gồm các trích dẫn.	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị có liên quan	02/2020	Kế hoạch Điều chỉnh Quy định về việc hỗ trợ kinh phí bài báo trên tạp chí quốc tế và phê duyệt đề tài có sản phẩm là bài báo trên tạp chí quốc tế		
57	24.1	Lập kế hoạch công tác kết nối, xây dựng mạng lưới cựu sinh viên trường ĐHCNTT&TT	Phòng CT HSSV	Phòng Đào tạo	12/2020	Kế hoạch, Báo cáo		
58	24.2	Thực hiện khảo sát về tác động xã hội, kết quả của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến	Phòng CT HSSV	Phòng Đào tạo	12/2020	Kế hoạch, Báo cáo		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
59	24.3	Triển khai hoạt động khảo sát đánh giá về Tác động của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đối với người học và đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.	Phòng CT HSSV	- Phòng Đào tạo. - Các Khoa - Các đơn vị liên quan	12/2020	Kế hoạch, Báo cáo		
60	24.4	Thực hiện khảo sát về sự hài lòng của các bên liên quan về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.	Phòng CT HSSV	- Phòng Đào tạo. - Các Khoa	12/2020	Kế hoạch, Báo cáo		

B. KẾ HOẠCH ĐỐI VỚI CÁC KHOA

STT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Kinh phí ĐVT: Đồng (nếu có)	Ghi chú
I. Khoa Hệ thống thông tin Kinh tế							
1.	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên theo lộ trình cụ thể.	02 giảng viên đăng ký NCS	Rà soát, triển khai tự đăng ký kế hoạch NCS và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ trong toàn Khoa.	10/2020			
2.	Bảo đảm chất lượng hồ sơ giảng dạy (HSGD), hoạt động giảng dạy của giảng viên.	Đảm bảo 100% giảng viên có đủ HSGD khi lên lớp. Giảng viên giảng dạy chất lượng, tuân thủ quy định của Nhà trường.	- Thực hiện rà soát HSGD. - Thực hiện công tác dự giờ định kỳ 100% giảng viên trực tiếp tham gia giảng dạy. - Thực hiện công tác dự giờ đột xuất.	Theo kế hoạch giảng dạy năm học			
3.	Bổ sung nguồn học liệu về Trung tâm thư viện phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập và nghiên cứu.	Đảm bảo nguồn học liệu cho hoạt động giảng dạy, học tập và nghiên cứu.	Phối hợp với Phòng KT&ĐBCLGD, Trung tâm TTTV rà soát tài liệu, bổ sung tài liệu, giáo trình theo kế hoạch.	02/2020	Trung tâm TTTV		
4.	Thực hiện công tác tự đánh giá (TĐG) chương trình đào tạo (CTĐT) và đăng ký kiểm định chất lượng CTĐT Chuyên ngành Tin học kinh tế - Ngành Hệ thống thông tin quản lý.	- Hoàn thành công tác TĐG - Thực hiện đăng ký đánh giá ngoài theo kế hoạch.	- Triển khai thu thập minh chứng, tổng hợp báo cáo TĐG CTĐT. - Phối hợp với Phòng KT&ĐBCLGD rà soát, hoàn thiện; - Đăng ký kiểm định chất lượng.	6/2020	Phòng KT&ĐBCLGD		
5.	Cập nhật nội dung bài giảng phù hợp với thực tiễn.	Đảm bảo nội dung các bài giảng được cập nhật, phù hợp với quy định.	Triển khai hoạt động rà soát, cập nhật, đổi mới nội dung các bài giảng theo quy định pháp luật hiện hành tới các Bộ môn.	02/2020			

STT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Kinh phí ĐVT: Đồng (nếu có)	Ghi chú
6.	Quản triệt, nâng cao kỷ cương, nề nếp trong sinh viên.	Giảng viên và sinh viên tuân thủ quy định Nhà trường về nề nếp, kỷ cương; tác phong ăn mặc lịch sự.	Liên chi Đoàn phối hợp với GVCN kiêm CVHT triển khai các nhiệm vụ CT HSSV của Nhà trường, giữ gìn tác phong, nề nếp trong sinh viên.	5/2020			
7.	Tổ chức đánh giá chuẩn đầu ra (CDR) đối với ngành Thương mại điện tử.	Đánh giá chất lượng đào tạo, mức độ phù hợp của CDR đối với CTĐT đã thực hiện.	Thực hiện đánh giá.	5/2020			
8.	Tổ chức Hội nghị rút kinh nghiệm và đổi mới phương pháp giảng dạy năm học 2019 - 2020	Các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên.	- Tổng hợp kết quả, phân tích, đánh giá kết quả công tác năm học; - Đề xuất giải pháp khắc phục hạn chế, nâng cao chất lượng đào tạo trong năm học mới.	5/2020			
II. Khoa Công nghệ thông tin							
1.	Dự giờ, đổi mới phương pháp giảng dạy	Mỗi giảng viên được dự giờ ít nhất 01 lần/01 học kỳ giảng dạy.	- Lập kế hoạch dự giờ - Thực hiện công tác dự giờ theo kế hoạch. - Xây dựng báo cáo tổng hợp công tác dự giờ sau khi kết thúc kỳ học	12/2020	Phòng KT&ĐBCLGD		
2.	Cập nhật đề cương môn học	100% các môn học giảng dạy trong năm học phải được rà soát, cập nhật.	- Lập kế hoạch cập nhật đề cương môn học - Thực hiện rà soát, cập nhật đề cương - Nghiệm thu đề cương môn học sau cập nhật.	12/2020	Phòng Đào tạo		
3.	Kiểm tra hồ sơ giảng dạy (HSGD)	Đảm bảo 100% giảng viên đủ HSGD khi lên lớp.	- Kế hoạch kiểm tra HSGD - Khoa chuẩn bị tài liệu, số liệu theo yêu cầu của đoàn kiểm tra - Giảng viên chuẩn bị HSGD	12/2020	Phòng KT&ĐBCLGD		

STT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Kinh phí ĐVT: Đồng (nếu có)	Ghi chú
4.	Xây dựng ngân hàng câu hỏi thi	<ul style="list-style-type: none"> - Số lượng ngân hàng câu hỏi thi đăng ký xây dựng mới đảm bảo = 15% * tổng số học phần trong CTĐT K16 - Số lượng ngân hàng câu hỏi thi đảm bảo đúng quy định, quy cách của nhà trường đối với từng hình thức thi. - Chất lượng ngân hàng câu hỏi thi đảm bảo đúng quy cách trình bày, chuyên môn và đảm bảo đáp ứng được chuẩn đầu ra của môn học, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch xây dựng mới ngân hàng câu hỏi thi. - Thực hiện theo kế hoạch đảm bảo đúng hợp đồng đã nghiệm thu cấp trường. - Nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi theo kế hoạch làm việc của hợp đồng nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi. 	12/2020	Phòng KT&ĐBCLGD		
	Rà soát ngân hàng câu hỏi thi	<ul style="list-style-type: none"> - 100% các ngân hàng câu hỏi thi phải được rà soát sau lần đầu đưa vào sử dụng. - Chất lượng ngân hàng câu hỏi thi sau rà soát đảm bảo đúng quy cách trình bày, chuyên môn và đảm bảo đáp ứng được chuẩn đầu ra của môn học, chuẩn đầu ra của CTĐT 	<ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch rà soát ngân hàng câu hỏi thi. - Thực hiện theo kế hoạch. - Nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi sau rà soát theo kế hoạch làm việc của HĐ nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi. 				

STT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Kinh phí ĐVT: Đồng (nếu có)	Ghi chú
5.	Đề xuất bổ sung giáo trình, tài liệu tham khảo	100% các môn học giảng dạy phải cung cấp đầy đủ giáo trình và tài liệu tham khảo theo đề cương môn học cho sinh viên.	- Lập kế hoạch rà soát giáo trình và tài liệu tham khảo. - Tổng hợp danh mục giáo trình, tài liệu tham khảo cần bổ sung phục vụ giảng dạy và học tập.	12/2020	Trung tâm TTTV		
6.	Khảo sát, lấy ý kiến các bên liên quan về chuẩn đầu ra CTĐT trọng điểm trình độ đại học theo hướng chất lượng cao ngành CNTT	Cập nhật, chỉnh sửa chuẩn đầu ra sau khi nhận góp ý từ các bên liên quan.	- Xây dựng dự thảo chuẩn đầu ra - Tổ chức khảo sát, lấy ý kiến từ 6 nhóm đối tượng. - Thống kê và xử lý kết quả khảo sát	12/2020	- Phòng Đào tạo; - Phòng KT&ĐBCLGD		
7.	Lấy ý kiến của sinh viên về môn học, giảng viên.	- 100% các môn học được đánh giá, phản hồi từ người học. - 100% các giảng viên tham gia giảng dạy được đánh giá, phản hồi từ người học	- Lập kế hoạch lấy ý kiến đánh giá từ người học. - Thực hiện kế hoạch - Thống kê và xử lý kết quả	12/2020	Phòng KT&ĐBCLGD		

III. Khoa Công nghệ Điện tử và Truyền thông

1.	Tăng số môn sử dụng ngân hàng đề trong thi kết thúc học phần	11 ngân hàng đề được nghiệm thu và đưa vào sử dụng	Xây dựng 11 ngân hàng đề theo kế hoạch đã đăng kí	10/2020			
2.	Giám sát chuyên môn của tất cả các giảng viên đứng lớp học kì II năm học 2019 - 2020	Tất cả các giảng viên đứng lớp trong học kì II năm học 2019 - 2020 được dự giờ	Xây dựng kế hoạch dự giờ học kì II năm học 2019 - 2020	4/2020			
3.	Đảm bảo hồ sơ giảng dạy của các môn học đầy đủ, đúng quy định.	Tất cả các môn học được giảng dạy trong học kì II năm học 2019 - 2020	Kiểm tra hồ sơ giảng dạy của các môn học thuộc học kì II năm 2019 - 2020	4/2020			

STT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Kinh phí ĐVT: Đồng (nếu có)	Ghi chú
4.	Đảm bảo nội dung giảng dạy được cập nhật, bám sát theo yêu cầu của xã hội	Các đề cương của môn học đăng kí được điều chỉnh	Rà soát điều chỉnh đề cương môn học	4/2020			
5.	Thực hiện tự đánh giá CTĐT để tiến tới đăng kí đánh giá ngoài	Báo cáo đánh giá CTĐT của 2 chuyên ngành Hệ thống viễn thông và Điện tử ứng dụng.	Đánh giá kiểm định chất lượng chương trình đào tạo 2 chuyên	5/2020	Phòng KT&ĐBCLGD		
V. Khoa Công nghệ Tự động hóa							
1.	Bảo đảm chất lượng hồ sơ giảng dạy và hoạt động giảng dạy của giảng viên	Đảm bảo đủ 100% giảng viên có đủ hồ sơ giảng dạy khi lên lớp.	- Thực hiện rà soát hồ sơ giảng dạy. - Thực hiện công tác dự giờ theo kế hoạch.	Theo kế hoạch			
2.	Thực hiện công tác tự đánh giá CTĐT và đăng ký kiểm định chất lượng CTĐT ngành Công nghệ Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	- Hoàn thành công tác tự đánh giá. - Thực hiện đăng ký đánh giá ngoài theo kế hoạch	- Triển khai thu thập minh chứng, xây dựng báo cáo tự đánh giá CTĐT. - Phối hợp với Phòng KT&ĐBCLGD rà soát, hoàn thiện báo cáo tự đánh giá. - Đăng ký kiểm định chất lượng	6/2020	Phòng KT&ĐBCLGD		
3.	Rà soát bổ sung và xây dựng mới ngân hàng đề/câu hỏi	Xây dựng được 08 ngân hàng câu hỏi thi	Xây dựng các câu hỏi thi bám sát vào đề cương của các môn học.	10/2020	Phòng KT&ĐBCLGD		
4.	Tổ chức hội nghị rút kinh nghiệm và đổi mới phương pháp giảng dạy năm học 2019 – 2020.	Các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của giảng viên	Tổng hợp kết quả, phân tích, đánh giá kết quả công tác năm học. Đề xuất giải pháp khắc phục hạn chế, nâng cao chất lượng đào tạo trong năm học mới	6/2020			

STT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Kinh phí ĐVT: Đồng (nếu có)	Ghi chú
V. Khoa Truyền thông Đa phương tiện							
1.	Nâng cao chất lượng giảng dạy của mỗi GV	GV tiếp cận công nghệ mới, tiếp thu phương pháp giảng dạy từ đồng nghiệp	Cử Giảng viên tham gia các khóa học phù hợp với lĩnh vực chuyên môn - 06 GV của 3 bộ môn (đã lên dự toán)	03/2020 - 12/2020	- Phòng HC - TC; - Phòng KH - TC	42.000.000	
			Tăng cường giảng mẫu, dự giờ đột xuất, đánh giá chuyên môn sau dự giờ	Theo năm học	Phòng KT&ĐBCLGD		
			Tổ chức seminar định kỳ trao đổi chuyên môn	03/2020 - 12/2020	Phòng KHCN&HTQT		
			Mời các chuyên gia tham gia giảng dạy và nói chuyện chuyên đề, seminar (Theo tờ trình)	03/2020 - 12/2020	- Phòng Đào tạo; - Phòng HC-TC; - Phòng KH – TC; - Phòng KHCN&HTQT		
2.	Nâng cao chất lượng Chương trình đào tạo	Đổi mới CTĐT, tăng cường giảng dạy theo nhu cầu xã hội	Tăng cường hợp tác với doanh nghiệp, đào tạo theo nhu cầu, đặt hàng của doanh nghiệp.	03/2020 - 12/2020	Phòng Đào tạo		
			Kết hợp với doanh nghiệp tham gia thực hiện các dự án thực tế tính điểm cho môn học.	03/2020 - 12/2020	Phòng Đào tạo		

STT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Kinh phí ĐVT: Đồng (nếu có)	Ghi chú
VI. Khoa Khoa học cơ bản							
VI.1 Bộ môn Khoa học tự nhiên							
1.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng bài giảng các môn Toán gắn với các kiến thức chuyên ngành; - Nâng cao trình độ và năng lực nghiên cứu của các giảng viên trong Bộ môn; - Giúp giảng viên hoàn thành nhiệm vụ NCKH; - Cung cấp cho sinh viên các kiến thức của các môn Toán gắn với việc học các môn chuyên ngành. 	<ul style="list-style-type: none"> - Mỗi giảng viên giảng trong Bộ môn được dự giảng ít nhất 2 tiết; - Bộ môn sẽ tổ chức từ 3 đến 5 seminar; - Công bố từ 1 - 3 bài báo Khoa học cấp Đại học Thái Nguyên trở lên. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên tìm hiểu một số bài toán chuyên ngành sử dụng kiến thức của các môn Toán. - Xây dựng kế hoạch dự giờ và dự giờ đột xuất. - Tổ chức đăng ký seminar và công bố bài báo khoa học theo nhiệm vụ của năm học. - Xây dựng kế hoạch seminar cấp Bộ môn và cấp Khoa. - Xây dựng bài giảng các môn Toán gắn với kiến thức chuyên ngành cung cấp cho sinh viên. 	12/2020			Theo quy chế chi tiêu nội bộ
VI.2 Bộ môn Khoa học xã hội							
2.	<p>Đổi mới phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng dạy và học các môn học Lý luận chính trị: Thiết kế giờ học theo hướng tích hợp nhằm phát triển năng lực của người học đáp ứng chuẩn đầu ra</p>	<p>Tất cả các giảng viên giảng trong Bộ môn đăng ký dự giảng ít nhất 01 tiết giảng/ 1 học kỳ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên nghiên cứu tài liệu và xây dựng giáo án theo hướng tích hợp để đổi mới PPGD. - Xây dựng kế hoạch dự giờ và dự giờ đột xuất. - Xây dựng hệ thống câu hỏi thi theo hướng đề thi được phép sử dụng tài liệu môn Triết học Mác - Lênin và Kinh tế chính trị Mác - Lênin. 	12/2020			Theo quy chế chi tiêu nội bộ

STT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Kinh phí ĐVT: Đồng (nếu có)	Ghi chú
3.	Nâng cao trình độ và năng lực nghiên cứu của các giảng viên trong Bộ môn thông qua seminar, đề tài NCKH cấp cơ sở và bài báo hay tham gia tập huấn và hội thảo nhằm giúp giảng viên hoàn thành nhiệm vụ NCKH.	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ môn tổ chức 3 seminar. - Tất cả các giảng viên đều hoàn thành nhiệm vụ tốt năm học trở lên và hoàn thành định mức NCKH. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức đăng ký seminar và công bố bài báo khoa học theo nhiệm vụ của năm học. - Xây dựng kế hoạch seminar cấp Bộ môn và cấp Khoa. 	12/2020			
VI.3 Bộ môn Ngoại ngữ							
4.	<ul style="list-style-type: none"> - Đổi mới phương pháp giảng dạy (PPGD) để nâng cao chất lượng dạy và học: Xây dựng giáo án theo hướng tích hợp nhằm phát triển năng lực của người học đáp ứng chuẩn đầu ra. - Nâng cao trình độ và năng lực nghiên cứu của các giảng viên trong Bộ môn thông qua seminar, đề tài cấp cơ sở và bài báo hay tham gia tập huấn và hội thảo nhằm giúp giảng viên hoàn thành nhiệm vụ NCKH. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tất cả các giảng viên giảng trong Bộ môn đăng ký dự giảng ít nhất 01 tiết giảng/1 học kỳ. - Bộ môn tổ chức 5 seminar. - Tất cả các giảng viên đều hoàn thành nhiệm vụ tốt năm học trở lên và hoàn thành định mức NCKH. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên nghiên cứu tài liệu và xây dựng giáo án theo hướng tích hợp để đổi mới PPGD. - Xây dựng kế hoạch dự giờ và dự giờ đột xuất. - Xây dựng ngân hàng đề thi kết thúc học phần Anh văn 3, Anh văn 4. - Tổ chức đăng ký seminar và công bố bài báo khoa học theo nhiệm vụ của năm học. - Xây dựng kế hoạch seminar cấp Bộ môn và cấp Khoa. - Xây dựng bài tập bổ trợ nhằm củng cố kiến thức cho sinh viên. 	12/2020		Theo quy chế chi tiêu nội bộ	
5.	Phối hợp với Đoàn thanh niên và câu lạc bộ tiếng Anh tổ chức các hoạt động ngoại khóa giúp sinh viên yêu thích môn học và đáp ứng được nhu cầu của xã hội.	Các hoạt động ngoại khóa TA như thuyết trình, hay các lớp học miễn phí giúp SV ôn tập và củng cố kiến thức chuyên môn.	Xây dựng kế hoạch mở lớp ôn tập tiếng Anh miễn phí và các hoạt động ngoại khóa.			Xin nhà trường hỗ trợ cơ sở vật chất.	

STT	Mục tiêu	Kết quả mong đợi	Nội dung công việc triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Kinh phí ĐVT: Đồng (nếu có)	Ghi chú
VI.4 Bộ môn Giáo dục thể chất							
6.	<ul style="list-style-type: none"> - Đổi mới phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng dạy và học: Xây dựng giáo án theo hướng tích cực phát triển năng lực vận động, nâng cao thể chất của người học. - Nâng cao trình độ và năng lực nghiên cứu của các giảng viên trong Bộ môn thông qua đề tài cấp cơ sở và bài báo hay tham gia tập huấn, huấn luyện đội tuyển và hội thảo nhằm giúp giảng viên hoàn thành nhiệm vụ NCKH. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tất cả các giảng viên giảng trong Bộ môn đăng ký dự giảng ít nhất 01 tiết giảng. - Tất cả các giảng viên đều hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học trở lên và hoàn thành định mức NCKH. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên nghiên cứu tài liệu và xây dựng giáo án theo định hướng đổi mới PPGD. - Xây dựng kế hoạch dự giờ và dự giờ đột xuất. - Tổ chức đăng ký đề tài và công bố bài báo khoa học theo nhiệm vụ của năm học. - Xây dựng bài tập ngoại khóa bổ trợ nhằm củng cố sức khỏe và nâng cao kiến thức về rèn luyện thân thể cho sinh viên. 	12/2020			Theo quy chế chi tiêu nội bộ
7.	Phối hợp với Đoàn thanh niên và Hội sinh viên tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho sinh viên.	Các hoạt động ngoại khóa như: Thành lập các CLB, tổ chức các giải thi đấu thể thao giúp SV có môi trường học tập và rèn luyện lành mạnh.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch mở các CLB hoạt động ngoại khóa. - Xây dựng kế hoạch tổ chức các giải đấu. - Xây dựng kế hoạch thành lập các đội tuyển tham gia các giải đấu. 	12/2020	ĐTN, Hội SV		Xin nhà trường hỗ trợ cơ sở vật chất



HIỆU TRƯỞNG

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TS. Vũ Đức Thái

PHÒNG KT&ĐBCLGD

Mười
ngô Thị Lan Phương

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 02 năm 2020

NGƯỜI LẬP

Smy
Ly Mỹ Vi